

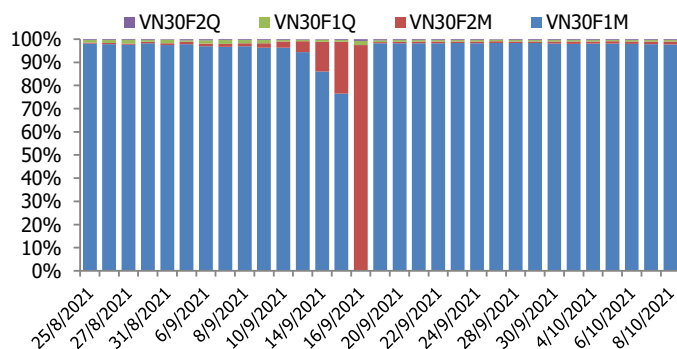
## BIỂU ĐỒ VN30F1M TRONG NGÀY



## THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	OI
VN30F2110	21/10/2021	13	1474.50	41,999
VN30F2111	18/11/2021	41	1468.50	589
VN30F2203	17/3/2022	160	1468.00	254
VN30F2206	16/6/2022	251	1465.00	157

## TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



## DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Thị trường phái sinh duy trì xu thế tăng điểm trong phiên giao dịch cuối tuần với các HĐTL đóng cửa tăng từ 15,2 đến 19,7 điểm, cao hơn mức tăng 13,8 điểm của chỉ số cơ sở VN30. Do đó, basis của các hợp đồng cải thiện so với phiên trước đó. Cụ thể, basis của VN30F2110 tăng mạnh lên -2,04 điểm trong khi basis hợp đồng VN30F2111 cũng tăng lên -8,04 điểm vào cuối phiên giao dịch. Tổng thanh khoản thị trường phiên này tăng 26,1% so với phiên liền trước, đạt 119.152 hợp đồng được khớp lệnh.
- Mặc dù thanh khoản sụt giảm khá mạnh nhưng với sự khởi sắc của nhóm cổ phiếu bluechip đã giúp VN-Index chinh phục thành công mốc 1370 điểm. Tuy nhiên số mã tăng điểm lại ít hơn khá nhiều so với số mã giảm điểm đã khiến nhiều nhà đầu tư lo ngại. Về mặt kỹ thuật, đây là phiên tăng điểm thứ 4 liên tiếp VN-Index, vượt hẳn ra ngoài dải trên Bollinger Band, đưa tín hiệu thị trường phá vỡ xu hướng đi ngang kéo dài gần cả tháng 9 và đầu tháng 10. Chỉ số đang gần tiếp cận ngưỡng cản ở khu vực 1366-1375 điểm, là đỉnh của VN-Index đạt được tháng 6/2021 và tháng 8/2021.
- Chỉ số phái sinh xuất hiện phiên Break-out qua khu vực cận trên vùng tích lũy trước đó. Về kỹ thuật, xác suất để tăng tiếp là rất lớn bởi sau một nhịp break-out thì giá có thể tiếp tục đi lên mặt bằng cao mới. Vị thế chiến lược phái sinh tiếp tục nắm giữ và canh Long trong các nhịp rung lắc. Trong khi đó, vị thế Short tạm thời đứng ngoài quan sát và có thể được kích hoạt tại các ngưỡng kháng cự tiềm năng 1478; 1486 và 1490 điểm. Chiến lược giao dịch trong ngắn hạn là nắm giữ vị thế Long đối với HĐTL VN30F2110, mức quản trị rủi ro đặt ở ngưỡng 1460 điểm.

## CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

### Chiến lược giao dịch trong ngày

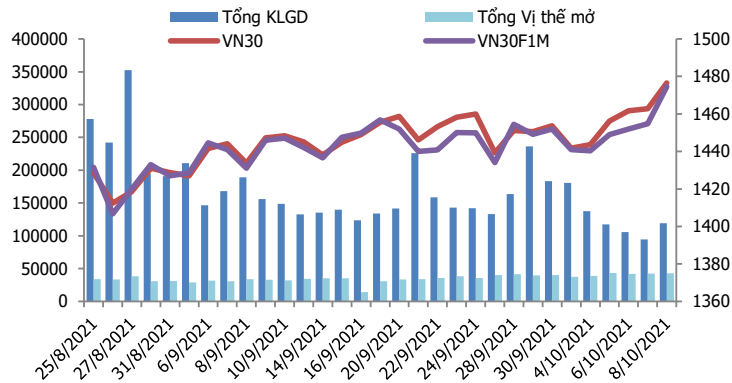
Chỉ số đã breakout khỏi vùng tích lũy kéo dài, chiến lược canh Long sẽ được ưu tiên trong phiên đầu tuần với vùng hỗ trợ gần 1466-1469 điểm. Trong khi đó, vị thế Short ngắn có thể mở ra khi chỉ số tiến sát các ngưỡng cản mạnh 1478; 1486 và 1490 điểm.

### Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Nắm giữ vị thế Long, chốt lời vùng kỳ vọng 1486-1490 điểm, Stoploss nếu thủng 1460 điểm.

### Chiến lược giao dịch spread

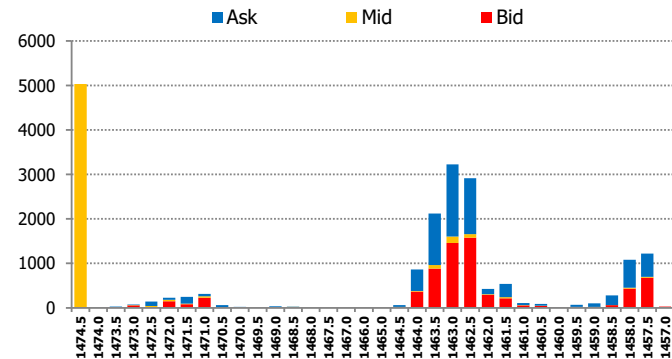
Xem xét mở vị thế Long Spread đối với cặp hợp đồng (VN30F2111-VN30F2110), kỳ vọng chốt lời khi chênh lệch giá hai hợp đồng tăng lên khoảng -3 điểm.



**DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HĐTL CÁC KỲ HẠN**

Hợp đồng	Giá	% Chg	KLGD	% Chg	OI	% Chg
VN30F2110	1474.5	1.35	118,668	26.0	41,999	1.6
VN30F2111	1468.5	1.17	385	94.4	589	25.3
VN30F2203	1468.0	1.24	28	55.6	254	0.4
VN30F2206	1465.0	1.05	71	44.9	157	-5.4
<b>Tổng</b>			119,152	26.1	42,999	1.8

**THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M**



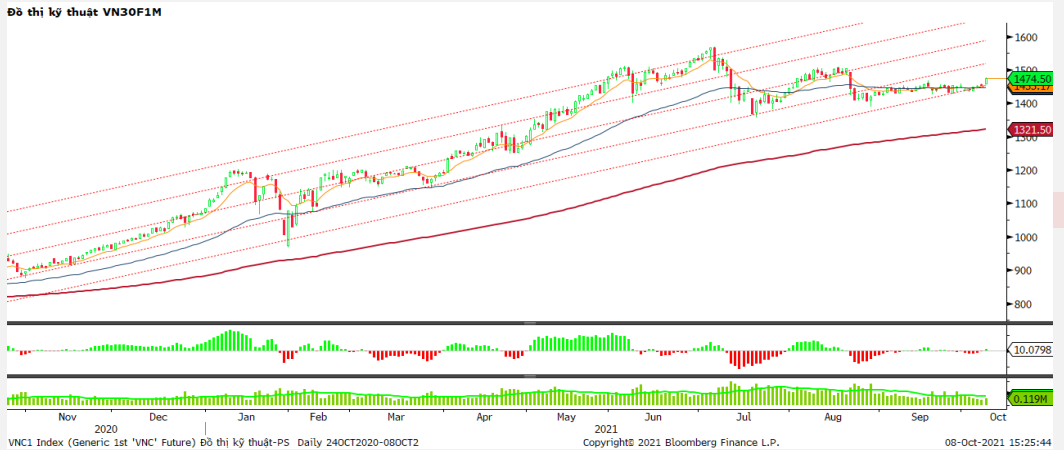
**NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HĐTL**

- Thị trường phái sinh duy trì xu thế tăng điểm trong phiên giao dịch cuối tuần với các HĐTL đóng cửa tăng từ 15,2 đến 19,7 điểm, cao hơn mức tăng 13,8 điểm của chỉ số cơ sở VN30. Do đó, basis của các hợp đồng cải thiện so với phiên trước đó.
- Thanh khoản thị trường phái sinh tiếp tục giảm so với phiên trước đó với tổng giá trị giao dịch đạt 94.469 hợp đồng, giảm 10,7%. Trong đó, thanh khoản tập trung tại hợp đồng tương lai tháng 10 với 94.204 hợp đồng.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F2110 là 1463,46 điểm (cao hơn 8,66 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F2111 là 1464,92 điểm (+13,42 điểm), VN30F2112 là 1471,10 điểm (+21,10 điểm) và VN30F2203 là 1475,84 điểm (+26,04 điểm).

**XU HƯỚNG CHỈ SỐ VN30F1M**

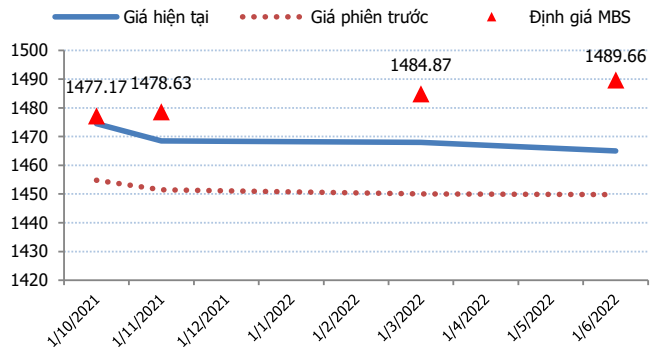
Khung thời gian	15m	1h	Daily
Tổng kết	BUY	BUY	NEUTRAL
Hỗ trợ	1466-1469	1450-1453	1426-1430
Kháng cự	1475-1478	1486-1490	1500-1512

**ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M**

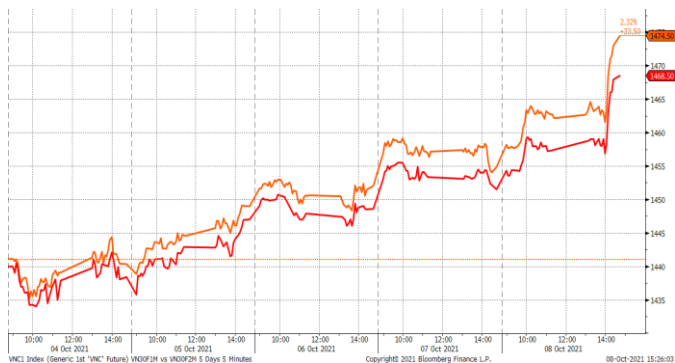


Spread HĐTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-	MA5
VN30F2M - VN30F1M	-6	-3.30	-2.7	-3.32
VN30F1Q - VN30F1M	-6.5	-4.80	-1.7	-4.80
VN30F1Q - VN30F2M	-0.5	-1.50	1	-1.48
VN30F2Q - VN30F1M	-9.5	-5.00	-4.5	-5
VN30F2Q - VN30F2M	-3.5	-1.70	-1.8	-1.68
VN30F2Q - VN30F1Q	-3	-0.20	-2.8	-0.2

**ĐƯỜNG CONG GIÁ HĐTL CÁC KỲ HẠN**



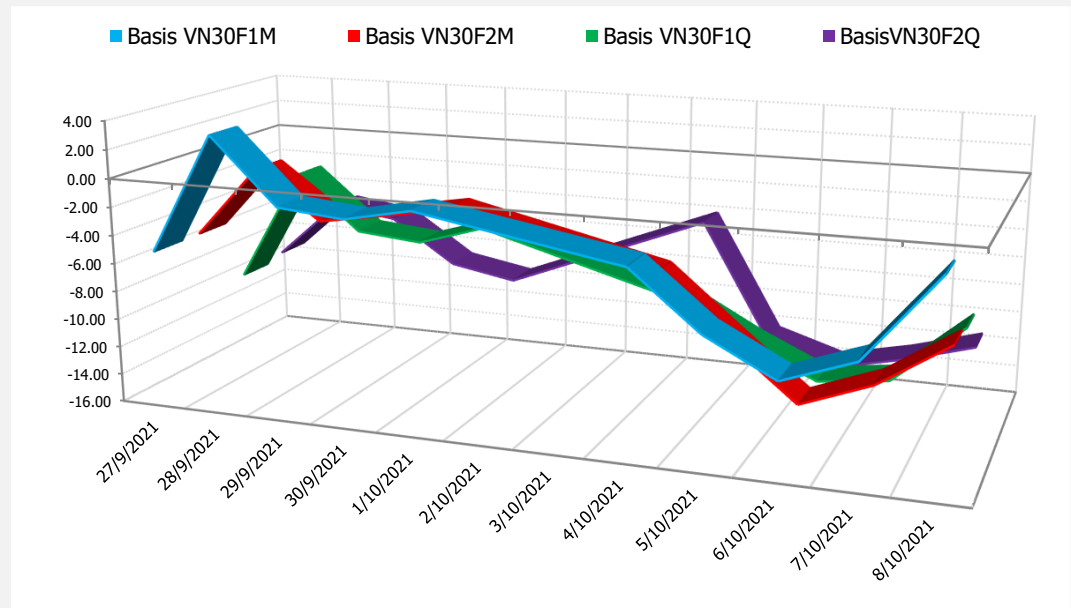
**DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M**



**NHẬN ĐỊNH CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL**

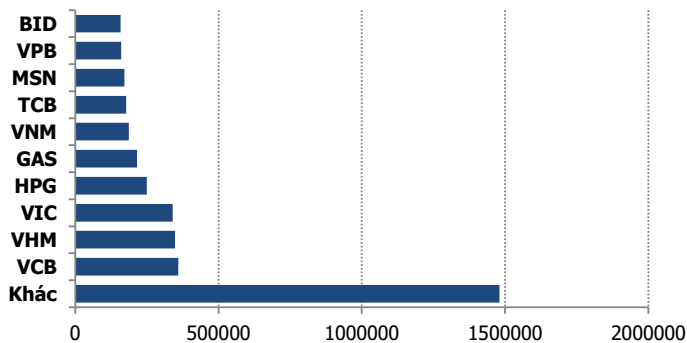
- Thị trường phái sinh duy trì xu thế tăng điểm trong phiên giao dịch cuối tuần với các HĐTL đóng cửa tăng từ 15,2 đến 19,7 điểm, cao hơn mức tăng 13,8 điểm của chỉ số cơ sở VN30. Do đó, basis của các hợp đồng cải thiện so với phiên trước đó. Cụ thể, basis của VN30F2110 tăng mạnh lên -2,04 điểm trong khi basis hợp đồng VN30F2111 cũng tăng lên -8,04 điểm vào cuối phiên giao dịch.
- Chênh lệch giá giữa các hợp đồng cuối phiên giao dịch hôm nay có xu hướng giảm, hiện nằm trong khoảng -9,5 điểm đến -0,5 điểm. Trong đó, chênh lệch giá hai hợp đồng kỳ hạn gần nhất (VN30F2111-VN30F2110) giảm xuống -6 điểm. Nếu mức chênh lệch lớn này tiếp tục được duy trì vào đầu phiên giao dịch tới, nhà đầu tư có thể xem xét mở vị thế Long Spread đối với cặp hợp đồng này, kỳ vọng chốt lời khi chênh lệch giá hai hợp đồng tăng lên khoảng -3 điểm.

**DIỄN BIẾN BASIS CÁC HĐTL**

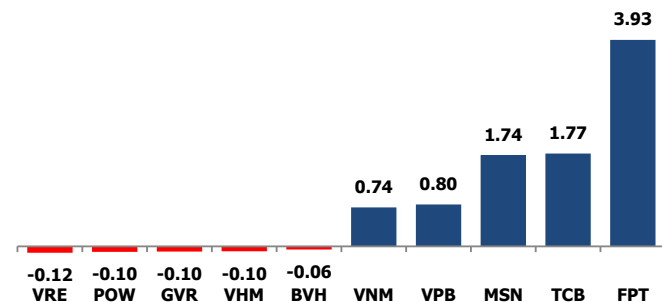


	VNIndex	VN30
<b>Đóng cửa</b>	1372.73	1476.54
<b>Thay đổi</b>	6.74	13.80
<b>%Chg</b>	0.49	0.94
<b>YTD</b>	24.36	37.90
<b>Vốn hóa (ngh.tỷ đồng)</b>	5,256.91	3,846.29
<b>P/E</b>	16.63	14.89
<b>P/B</b>	2.66	2.99

**TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30**



**CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30-INDEX**



**NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30**

- Sắc xanh chiếm ưu thế lớn ở rổ VN30 khi có đến 24 mã tăng và chỉ có 6 mã giảm giá. POW, GVR, BVH, VRE, PLX và VHM là những mã đi ngược lại đà tăng của thị trường chung. Trong khi đó, FPT với mức tăng trên 4% tiếp tục duy trì vị trí dẫn đầu. KDH, MSN, PNJ và SAB là những mã tăng trên 2%, PDR, TCB, GAS và HDB cùng vượt 1%.

Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 13,8 điểm (+0,94%) lên 1476,54 điểm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 141,44 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 6.953 tỷ đồng.

Khối ngoại tiếp tục bán ròng hơn 160 tỷ đồng trên toàn thị trường. Lực bán tập trung chủ yếu vào các mã HPG (-75,4 tỷ đồng), VNM (-56,5 tỷ đồng), PAN (-32,3 tỷ đồng), SSI (-31 tỷ đồng)...

**ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30**



Chỉ số	Điểm số	%Chg	P/E	YTD
<b>VNIIndex</b>	1,372.73	0.49	16.63	24.36
<b>Dow Jones</b>	34,746.25	(0.03)	20.89	13.53
<b>S&amp;P500</b>	4,391.34	(0.19)	26.30	16.91
<b>Nikkei 225</b>	28,048.94	1.34	16.34	2.20
<b>Shanghai</b>	3,592.17	0.67	15.33	3.43
<b>DAX</b>	15,206.13	(0.29)	18.28	10.84
<b>Vàng</b>	1,757.13	0.08		(7.44)
<b>Dầu WTI</b>	79.35	1.34		63.54

**LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ THẾ GIỚI**

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
<b>Thứ Hai - 04/10/2021</b>			
Nhật- CPI lõi	-0.30%		0.10%
<b>Thứ Ba - 05/10/2021</b>			
Mỹ- PMI phi SX	61.70	61.30	61.90
<b>Thứ Tư - 06/10/2021</b>			
Mỹ- Thay đổi việc làm	374K	475K	564K
Mỹ- Dự trữ dầu thô	-3.481M		-2.346M
<b>Thứ Năm - 07/10/2021</b>			
Mỹ- Đề nghị trợ cấp thất nghiệp	351K	320K	326K
<b>Thứ Sáu - 08/10/2021</b>			
Mỹ- Tỷ lệ thất nghiệp	5.20%	5.10%	4.60%
<b>Thứ Hai - 11/10/2021</b>			

**NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI**

- Chỉ số Dow Jones gần như đi ngang vào ngày thứ Sáu (08/10), ghi nhận một tuần thẳng lợi khi sự lạc quan về thỏa thuận trần nợ trong ngắn hạn đã lấn át báo cáo việc làm gây thất vọng. Đóng cửa, chỉ số Dow Jones giảm 8,69 điểm (tương đương 0,03%) xuống 34.746,25 điểm. Chỉ số S&P 500 giảm 0,2% còn 4.391,34 điểm. Chỉ số Nasdaq Composite lùi 0,5% xuống 14.579,54 điểm.
- Giá dầu tăng và có tuần tăng 4%, do khủng hoảng năng lượng toàn cầu thúc đẩy giá tại Mỹ tăng lên mức cao nhất gần 7 năm, khi những công ty sử dụng điện lớn khó khăn trong việc đáp ứng nhu cầu. Chốt phiên giao dịch ngày 8/10, dầu thô Brent tăng 44 US cent tương đương 0,5% lên 82,39 USD/thùng.
- Giá vàng tăng nhẹ, sau khi tăng hơn 1% do số liệu việc làm của Mỹ không như dự kiến và Cục Dự trữ Liên bang Mỹ có thể loại bỏ kích thích kinh tế trong năm nay. Vàng giao ngay trên sàn LBMA tăng 0,2% lên 1.758,86 USD/ounce, sau khi đạt 1.781,2 USD/ounce.

**NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG VN30**

Xét về mức độ ảnh hưởng, bộ 3 FPT, TCB và MSN là những nhân tố chính giúp chỉ số VN30 tiếp tục tăng điểm. Trong đó, FPT đóng góp 3,93 điểm cho chỉ số VN30.

Phân tích kỹ thuật FPT



**DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30**

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	%Chg	H-L	GTGD	Điểm tác động	PE	PB
HPG	Metals & Mining	10.29	55,700	0.18	1.81%	1209.121	0.27	9.92	3.38
TCB	Banks	8.67	50,700	1.40	1.80%	385.622	1.77	10.99	2.13
VPB	Banks	7.74	35,900	0.70	1.98%	244.864	0.80	12.79	2.64
VIC	Real Estate Management & Development	7.18	89,300	0.56	0.79%	115.842	0.59	50.55	3.73
FPT	Electronic Equipment, Instruments & Components	5.73	98,900	4.88	5.40%	811.13	3.93	23.36	5.35
VNM	Food Products	5.62	89,600	0.90	1.47%	233.163	0.74	19.60	5.92
ACB	Banks	5.42	31,450	0.80	0.96%	109.417	0.64	8.76	2.10
VHM	Real Estate Management & Development	5.16	79,900	-0.13	1.38%	277.256	-0.10	10.36	3.57
MSN	Food Products	4.51	145,500	2.68	2.89%	145.389	1.74	81.42	8.05
MWG	Specialty Retail	4.48	128,800	0.63	1.73%	193.227	0.41	20.04	5.03
MBB	Banks	4.32	27,700	0.18	0.91%	222.952	0.12	10.02	1.96
NVL	Real Estate Management & Development	4.05	104,500	0.38	1.36%	159.239	0.23	29.06	4.57
STB	Banks	3.31	25,700	0.78	2.77%	239.985	0.38	13.37	1.53
VCB	Banks	2.97	97,000	0.21	1.46%	67.214	0.09	17.53	3.43
VJC	Airlines	2.62	128,900	0.08	1.49%	92.892	0.03	462.66	4.12
HDB	Banks	2.55	24,350	1.04	1.25%	33.631	0.39	9.21	1.86
TPB	Banks	2.22	42,150	0.36	2.15%	131.996	0.12	10.04	2.23
SSI	Capital Markets	1.96	40,850	0.37	1.73%	277.61	0.11	21.95	3.57
VRE	Real Estate Management & Development	1.60	29,150	-0.51	1.03%	94.041	-0.12	24.40	2.17
CTG	Banks	1.59	29,450	0.34	1.02%	194.717	0.08	8.62	1.53
PNJ	Textiles, Apparel & Luxury Goods	1.36	99,500	2.58	3.11%	63.564	0.50	17.12	3.96
KDH	Real Estate Management & Development	1.32	43,550	2.83	3.18%	269.421	0.54	22.15	3.14
PDR	Capital Markets	1.27	87,000	1.87	2.11%	350.345	0.35	30.00	7.59
SAB	Food Products	0.86	162,700	2.59	3.68%	23.822	0.32	22.31	5.01
GAS	Gas Utilities	0.81	112,400	1.26	4.02%	204.375	0.15	27.57	4.60
PLX	Oil, Gas & Consumable Fuels	0.65	53,900	-0.19	1.50%	52.545	-0.02	16.76	2.75
BID	Banks	0.47	39,200	0.13	0.64%	38.416	0.01	15.91	1.94
GVR	Real Estate Management & Development	0.45	37,650	-1.44	2.40%	130.2	-0.10	31.90	3.11
POW	Independent Power and Renewable Electricity Producer	0.44	12,450	-1.58	2.42%	230.374	-0.10	11.54	0.98
BVH	Beverages	0.34	61,200	-1.13	3.29%	103.869	-0.06	24.27	2.17

STT	Thông tin cơ bản HĐTL VN30	Đặc điểm sản phẩm
1	<b>Mã hợp đồng</b>	VN30F-yy-mm
2	<b>Tài sản cơ sở</b>	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	<b>Hệ số nhân hợp đồng</b>	100.000 đồng
4	<b>Quy mô 01 hợp đồng</b>	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	<b>Tháng đáo hạn</b>	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	<b>Phương thức giao dịch</b>	- Giao dịch khớp lệnh; Giao dịch thỏa thuận
7	<b>Thời gian giao dịch</b>	<b>GD Khớp lệnh định kỳ</b> - ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45 <b>GD khớp lệnh liên tục</b> - Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30 <b>GD Thỏa thuận</b> - 08h45 - 14h45
8	<b>Các loại lệnh giao dịch</b>	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	<b>Nguyên tắc khớp lệnh</b>	Ưu tiên giá và thời gian.
10	<b>Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh</b>	01 hợp đồng
11	<b>Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh</b>	500 hợp đồng
12	<b>Đơn vị yết giá/ Bước giá</b>	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	<b>Biên độ dao động</b>	+/- 7%
14	<b>Ngày giao dịch cuối cùng</b>	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	<b>Ngày thanh toán cuối cùng</b>	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	<b>Phương thức thanh toán</b>	Thanh toán bằng tiền
17	<b>Giá thanh toán hàng ngày</b>	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	<b>Giá thanh toán cuối cùng</b>	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	<b>Giá tham chiếu</b>	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	<b>Mở tài khoản</b>	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	<b>Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK</b>	NĐT Chứng khoán chuyên nghiệp: 20.000 hợp đồng; NĐT tổ chức: 10.000 hợp đồng; NĐT cá nhân: 5.000 hợp đồng
22	<b>Mức ký quỹ ban đầu</b>	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	<b>Mức ký quỹ duy trì</b>	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong TK đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	<b>Ký quỹ bổ sung</b>	Nộp tài sản bổ sung để số dư TK ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc đóng bớt vị thế trên TK để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	<b>Thoát khỏi hợp đồng tham gia</b>	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

## TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

## MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 21 Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội  
Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601  
[Webiste: www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)  
Hotline: **1900 9088**

## KHỐI NGHIÊN CỨU | PHÒNG NGHIÊN CỨU KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	<a href="mailto:son.tranhoang@mbs.com.vn">son.tranhoang@mbs.com.vn</a>
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên nghiên cứu	<a href="mailto:quynh.phamvan@mbs.com.vn">quynh.phamvan@mbs.com.vn</a>
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên nghiên cứu	<a href="mailto:hop.nguyenhoa@mbs.com.vn">hop.nguyenhoa@mbs.com.vn</a>